

Bản án số: 123/2021/HS-PT
Ngày 22-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 80/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn C, sinh năm 1979, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: số 207/16/29, khu phố 5, phường P, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký tạm trú: số 243/24T, đường Nguyễn Văn T, khu phố G, phường M, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1946; bị cáo có vợ tên Cao Thị T, sinh năm 1982 và 02 người con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: ngày 31/12/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) A, tỉnh Long An xét xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2008/HS-ST; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 03 bị hại, bị đơn dân sự và 04 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn C có giấy phép lái xe hạng FC có giá trị đến ngày 30/5/2023 và bà Nguyễn Thị H có giấy phép lái xe hạng A1 có giá trị không thời hạn. Hoàng Văn C lái xe cho Công ty TNHH C.

Khoảng 21 giờ ngày 15/10/2019, C điều khiển xe ô tô biển số 51C-975.53 kéo theo sômi rơ moóc biển số 50R-027.93 lưu thông trên đường L theo hướng từ giao lộ đường L với đường ĐT741 về hướng giao lộ đường L với đường L, thuộc khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi lưu thông gần đến giao lộ đường L với đường L, C bật đèn tín hiệu xi nhan bên phải và điều khiển xe ô tô đầu kéo chuyển hướng rẽ phải để vào Cửa hàng xăng dầu P (nằm tại góc giao lộ đường L và đường L). Do thiếu quan sát, C đã xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 70F9-0737 do bà Nguyễn Thị H điều khiển chở theo 02 con là Lê Bình D và Lê Bình A chạy cùng chiều trên làn đường dành cho xe mô tô, xe máy làm cháu D bị thương tích nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu; bà Hằng và cháu A bị thương tích nhẹ; xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn, C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T để đầu thú và khai báo nội dung vụ việc.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 22 giờ ngày 15/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T xác định như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là trên đường L, đoạn thuộc khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường L tại đây là đường hai chiều, mỗi phần đường được chia thành hai làn đường, bao gồm: Làn đường thứ nhất dành cho xe mô tô, xe máy, rộng 3,5 mét; làn đường thứ hai dành cho xe ô tô các loại, rộng 3,7 mét; giữa đường có dải phân cách là vạch sơn đôi liên tục. Đoạn đường L tại đây thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Tình hình xe cộ qua lại trên đường thưa thớt. Hai bên đường là hành lang bộ rộng 3,3 mét.

- Điều kiện thời tiết: Ban đêm, trời khô ráo, ánh sáng tự nhiên. Hiện trường đã thay đổi một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân.

- Lấy mép phải đường L theo hướng từ giao lộ đường L và đường ĐT741 về hướng giao lộ đường L và đường L làm chuẩn và lấy trụ đèn tín hiệu giao thông tại góc trước, bên phải giao lộ đường L và đường L làm điểm mốc.

- Dấu vết tại hiện trường:

- + Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-975.53 kéo theo sômi rơ moóc biển số 50R-027.93 đang nằm trên phần đường bên phải của đường L, phần đầu xe ô tô đầu kéo nằm trên hành lang bộ bên phải đường L và hướng vào cửa hàng xăng dầu P tại góc giao lộ đường L và đường L, phần đuôi sômi rơ moóc quay hướng chéo vào dải phân cách giữa đường và hướng về giao lộ đường L và đường ĐT741. Trục bánh trước bên phải của xe đầu kéo cách mép phải đường L là 1,2 mét và cách trụ đèn tín hiệu giao thông (điểm mốc) là 22,9 mét. Trục bánh sau

cùng bên phải của xe đầu kéo cách mép phải đường L là 0,4 mét. Trục bánh sau cùng bên phải của somi rơ moóc cách mép phải đường L là 2,1 mét.

+ Xe mô tô biển số 70F9-0737 đang tình trạng ngã sang trái và nằm trên hành lang bộ bên phải đường L, cạnh hông bên phải xe đầu kéo; đầu xe quay hướng chéo vào cửa hàng xăng dầu P, đuôi xe quay hướng chéo vào dãy phân cách giữa đường và hướng về giao lộ đường L và đường ĐT741. Trục bánh trước cách mép phải đường L là 1,9 mét. Trục bánh sau cách mép phải đường L là 1,3 mét và cách trục bánh sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo là 1,7 mét. Vết cày mặt đường của xe mô tô này dài 3,3 mét, điểm bắt đầu vết cày này trùng với mép phải đường L, điểm kết thúc vết cày trùng với vị trí xe ngã.

+ Trên làn đường thứ nhất của làn đường bên phải ngay phía dưới xe đầu kéo phát hiện vết máu dạng đọng vũng đã khô trên diện rộng kích thước (20 x 30) cm. T vết máu này cách mép phải đường L là 0,2 mét và cách trục bánh trước xe mô tô là 1,9 mét.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 16/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe ô tô đầu kéo biển số 51C-975.53 như sau:

- Ốp nhựa bên phải đầu xe phát hiện một số vết màu đen trên diện rộng kích thước (34 x 23) cm, điểm thấp nhất cao cách nền đất là 97 cm, cách trục bánh trước bên phải là 77 cm.

- Trầy xước mặt ngoài bánh trước bên phải kích thước (130 x 10) cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh này là 34 cm.

- Vành bánh trước bên phải có vết mất bụi kích thước (19 x 20) cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh trước là 21 cm.

- Bậc thang lên xuống cabin bên phải, vị trí đầu ngoài của bậc dưới phát hiện vết chát màu đen kích thước (01 x 0,2) cm, vết này cao cách nền đất là 44 cm.

- Vị trí thùng hơi giữa 2 bậc thang nêu trên phát hiện vết mất bụi đoạn giữa thùng hơi kích thước (20 x 08) cm, vết này cao cách nền đất là 41 cm, điểm gần nhất cách đầu thùng hơi là 30 cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh và hệ thống lái hoạt động bình thường.

- Đối với Somi rơ moóc biển số 50R-027.93: Qua kiểm tra không phát hiện dấu vết vỡ, trầy xước, thủng mốp, vết sơn, vết chát khác.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 16/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 70F9-0737 như sau:

- Phần nửa sau của bộ phận chắn bùn bánh sau vỡ rời khỏi thân xe. Biển số gắn trên phần chắn bùn này bị nứt tại góc dưới bên trái (chiều hướng từ sau ra

trước). Phần nhựa trong bọc phía ngoài góc dưới bên trái biển số này bị cong vênh về phía trước 03 cm.

- Trầy xước mất bụi mặt ngoài (mặt trên) cạnh bên trái bánh sau kích thước (15 x 02) cm, cách tâm trục bánh xe này là 20 cm. Cạnh bên phải bị trầy xước mất bụi và dính bụi đất trên diện rộng kích thước (48 x 04) cm.

- Trầy xước ốp nhựa lốc máy mặt ngoài kích thước (18 x 12) cm, vết này cao cách nền đất là 27 cm.

- Trầy xước ốp nhựa hông bên trái xe kích thước (43 x 10) cm, vết này cao cách nền đất là 41 cm.

- Ốp ngoài ống xả khí phần đuôi dính bụi đất kích thước (6,5 x 06) cm, vết này cao cách nền đất là 38 cm.

- Bánh sau bị lệch sang trái chạm vào ống phuộc giảm xóc bánh sau.

- Ốp nhựa hông bên phải bung rời phần sau.

- Trầy xước mài mòn tay cầm trái, tay thắng trái.

- Gãy rời kính chiếu hậu bên trái.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh và hệ thống lái hoạt động bình thường.

* Căn cứ Kết luận giám định số 168/GĐCH-PC09 ngày 11/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-975.53 kéo theo somi rơ moóc biển số 50R-027.93 và xe mô tô hai bánh biển số 70F9-0737 là: Dấu vết trượt xước bám dính màng màu đen có chiều hướng từ trước về sau ở ốp nhựa bên phải đầu xe ô tô phù hợp va chạm với đầu cao su tay cầm trái mô tô; dấu vết trượt bám dính chất màu đen, đỏ và trắng ở đầu bu lông bánh trước bên phải ô tô, có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp va chạm với ốp nhựa hông trái xe mô tô (để lại vết trượt xước sơn màu đen, đỏ, trắng).

2. Dấu vết trượt xước từ phải qua trái ở mặt ngoài đuôi về chắn bùn bánh sau xe mô tô và mặt ngoài đuôi ống xả phù hợp va chạm với mặt lặn và mặt ngoài bánh xe ngoài trục 2 bên phải xe ô tô, khi xe mô tô đã đổ ngã sang trái trên mặt đường; dấu vết mài mòn tại các chi tiết bên trái xe mô tô gồm: mặt ngoài bửng, gác chân sau, đầu ngoài thanh gạt chống đứng, mặt ngoài cần khởi động... phù hợp va chạm với mặt đường.

3. Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là: Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-975.53 kéo theo somi rơ moóc biển số 50R-027.93 đang lưu thông trên đường Lthì va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 70F9-0737 lưu thông cùng chiều bên phải làm xe mô tô đổ ngã sang trái trượt trên mặt đường, tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện, gây ra vụ tai nạn giao thông trên.

* Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 898/PC09-GĐHS ngày 12/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận đối với tử thi cháu Lê Bình Dnhư sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết sây sát, rách da, bầm tụ máu bên ngoài; hai phổi dập, rách; dập rách gan; vỡ nát rời lách; ổ bụng chứa 500ml máu không đông.

2. Nguyên nhân chết của cháu D: Do đa chấn thương, chấn thương ngực bụng (dập rách hai phổi, gan, vỡ lách...).

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/2020/GDPY ngày 06/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận chị Nguyễn Thị H có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/2020/GDPY ngày 06/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận cháu Lê Bình A có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 00% (không phần trăm).

Quá trình điều tra, bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra, Công ty C và Hoàng Văn C thỏa thuận bồi thường chi phí sửa xe và chi phí mai táng bị hại Lê Bình D cho ông Lê Xuân V (là người đại diện hợp pháp của các bị hại) tổng số tiền là 135.000.000 đồng. Ngày 13/11/2019, ông V có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình sự cho C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 khoản 2, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã giải quyết xong.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/4/2021, bị cáo Hoàng Văn C nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Về xin hưởng án treo, bị cáo có tiền án về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chưa được xóa án tích lại

phạm tội mới nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Tuy bị cáo có một tiền án về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là lỗi vô ý, nên lần phạm tội này không được xem là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” đối với bị cáo là không phù hợp. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Hoàng Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã cố gắng khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 15/10/2019, trên đoạn đường L, thuộc khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-975.53, kéo theo sơ mi rơ moóc, biển số 50R-027.93, lưu thông chạy theo hướng từ giao lộ L và đường ĐT 741 về hướng giao lộ đường L và đường L, do không chú ý quan sát khi chuyển hướng và không đảm bảo an toàn nên gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 70F9-0737 do bà Nguyễn Thị H điều khiển, chở 02 con là cháu Lê Bình D và Lê Bình An. Hậu quả làm cháu Dương tử vong, bà H và cháu A bị thương tích nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh, điều luật và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Về kháng cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có một tiền án về tội “vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nhưng tiếp tục phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” cho thấy bị cáo

tham gia giao thông nhưng xem thường các quy định về giao thông, xem thường tính mạng của người khác. Theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là tội do vô ý. Do đó lần phạm tội này, bị cáo không phạm phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết này đối với bị cáo là chưa chính xác. Tuy nhiên, về hình phạt, xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, các Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2021/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 khoản 2, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

Lê Quân Vương